

Bản án số: 118/2019/HC-PT

Ngày 12/8/2019

Về việc: “*Khiếu kiện quyết định
cưỡng chế thu hồi đất*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Nguyễn Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số: 59/2019/TLPT-HC ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc: “*Khiếu kiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2018/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 684/2019/QĐ-PT ngày 22/7/2019 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y; cùng địa chỉ: Thôn T1, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Điều vắng mặt.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Lục P, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V (Văn bản ủy quyền số 1158/UBND ngày 30/5/2018). Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V: Ông Trần Thành T2, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện V. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: 469 đường H, thị trấn V1, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 27/3/2018, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai, biên bản đối thoại và quá trình tố tụng, người khởi kiện là ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y trình bày:*

Nguồn gốc lô đất bị cưỡng chế thu hồi là do mẹ bà Nguyễn Thị Y cho vợ chồng vào năm 1990, năm 2002 ông T và bà Y làm nhà ở. Thửa đất đã được UBND huyện V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (viết tắt là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) số vào sổ cấp GCN CH 03189 ngày 01/12/2014, diện tích 219,7m², loại đất: đất ở tại nông thôn 185m², đất trồng cây lâu năm 34,7m².

Từ năm 2013 đến năm 2017, các cơ quan chức năng huyện V triển khai thực hiện dự án xây dựng hầm đường bộ qua đèo C thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã ban hành các quyết định cưỡng chế các hộ dân tại xã Đ, huyện V sai pháp luật, gia đình ông, bà cũng bị cưỡng chế thu hồi 151,5m² đất. Trạm dừng nghỉ phía Tây là dự án kinh doanh không thuộc trường hợp dự án Nhà nước thu hồi đất.

Tại phiên tòa, ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y yêu cầu hủy Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện V về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông, bà vì: Ông, bà không nhận được Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND huyện V về việc thu hồi đất, nên Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông, bà là trái pháp luật. Ông, bà yêu cầu được nhận Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 27/6/2016, khi nào ông, bà nhận Quyết định thu hồi đất mà ông, bà không thi hành thì Chủ tịch UBND huyện V mới được ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

** Tại Văn bản số 1287/UBND-TNMT ngày 12/6/2018 của Chủ tịch UBND huyện V, Biên bản đối thoại và quá trình tố tụng, người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện V, người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày:*

Về dự án đầu tư xây dựng công trình hầm đường bộ qua đèo C thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt dự án đầu tư tại

Quyết định số 47/QĐ-BGTVT ngày 06/01/2012 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua đèo C tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BOT, BT và Quyết định số 2025/QĐ-BGTVT ngày 30/5/2014 về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua đèo C tỉnh Phú Yên và tỉnh Khánh Hòa theo hình thức BOT và BT. Như vậy, đây là dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo điểm c khoản 2 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013.

Các hạng mục chính của dự án gồm khu tái định cư số 2, tuyến đường chính phía Nam, tuyến đường công vụ,... đã thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trong các năm 2013, 2014 và 2015. Riêng hạng mục Trạm dừng nghỉ phía Tây tại xã Đ, huyện V đã được UBND tỉnh Khánh Hòa thống nhất thỏa thuận chủ trương đầu tư tại Thông báo số 114/TB-UBND ngày 10/3/2015 về Kết luận của UBND tỉnh về việc đầu tư Trạm dừng nghỉ thuộc dự án hầm đường bộ đèo Cả.

Căn cứ Điều 63 Luật Đất đai năm 2013, ngày 10/8/2015, UBND huyện V ban hành Thông báo thu hồi đất đối với các hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua đèo C thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa, hạng mục: Trạm dừng nghỉ phía Tây, xã Đ, huyện V (viết tắt là Dự án). Trong đó, thu hồi đất của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y tại Thông báo số 310/TB-UBND ngày 10/8/2015 với diện tích dự kiến thu hồi là 151,5m² thuộc một phần thửa trích đo số 65 (tương ứng trên bản đồ địa chính xã Đ là một phần thửa 61, tờ bản đồ số 13).

Chủ trương thu hồi đất để thực hiện Dự án, kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và việc phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được triển khai tại buổi họp dân ngày 12/8/2015 giữa nhà đầu tư, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, chính quyền địa phương và toàn thể hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án.

Sau thời gian thực hiện công tác đo đạc, kiểm kê khối lượng bồi thường, giải tỏa, niêm yết công khai phương án dự kiến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tổng hợp ý kiến của các hộ dân, ngày 27/6/2016, UBND huyện V ban hành các Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án.

Ủy ban nhân dân huyện V đã thực hiện việc thu hồi đất theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013, được thể hiện cụ thể bằng các văn bản: Thông báo thu hồi đất ngày 10/8/2015, Biên bản họp dân ngày

12/8/2015, Kế hoạch triển khai công tác bồi thường, giải tỏa ngày 13/8/2015, Thông báo niêm yết công khai phương án dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ ngày 08/3/2016, Biên bản thông qua và lấy ý kiến về phương án dự kiến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngày 01/4/2016, Thông báo niêm yết công khai các văn bản pháp lý liên quan đến công tác thu hồi đất để thực hiện dự án ngày 26/4/2016, Biên bản họp thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ ngày 19/5/2016, Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ ngày 27/6/2016.

Về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y:

Ngày 27/6/2016, UBND huyện V ban hành Quyết định số 559/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y bị ảnh hưởng bởi Dự án, diện tích đất thu hồi là 151,5m² thuộc thửa 65, tờ trích đo số 01 (tương ứng trên bản đồ địa chính xã Đ – VLAP là thửa 61, tờ bản đồ số 13). Thửa đất đã được UBND huyện V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 01/12/2014, sổ vào sổ cấp GCN CH 03189, diện tích 219,7m², loại đất: đất ở tại nông thôn 185m², đất trồng cây lâu năm 34,7m².

Theo Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND huyện V về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối và Quyết định số 1043/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND huyện V về việc phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án, hộ ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y được bồi thường, hỗ trợ là 340.269.052 đồng.

Ngoài ra, vì hộ ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y đủ điều kiện bố trí tái định cư theo quy định, nên ngày 07/9/2016, UBND huyện ban hành Quyết định số 893/QĐ-UBND phê duyệt phương án bố trí tái định cư (đợt 14) cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng Dự án. Ngày 16/9/2016, Trung tâm phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã Đ tổ chức bốc thăm đất tái định cư, ông T có đến nhưng không đồng ý bốc thăm. Do đó, UBND huyện không có cơ sở để ban hành Quyết định giao đất tái định cư cho ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y.

Về ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y:

Việc thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y được thực hiện đúng quy định. Đối với các trường hợp chưa đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và nhận đất tái định cư để bàn giao

mặt bằng thực hiện Dự án, UBND huyện cũng đã nhiều lần tổ chức đối thoại để lắng nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị của các hộ dân trong đó có hộ ông T và bà Y. Để giải quyết kiến nghị của các hộ dân, UBND huyện đã thành lập đoàn xác minh nội dung khiếu nại để tiến hành xác minh, kiểm tra thực tế. Mọi kiến nghị đúng, phù hợp với quy định đều đã được UBND huyện xem xét, giải quyết; trong đó, trường hợp của hộ ông T và bà Y đã có phương án điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ. Qua nhiều lần tổ chức đối thoại, tuyên truyền, vận động, thuyết phục, hộ ông T và bà Y vẫn không đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, cũng như nhận đất tái định cư để bàn giao mặt bằng cho dự án.

Để chấm dứt tình trạng kéo dài trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đảm bảo mặt bằng sạch để bàn giao cho nhà đầu tư thực hiện Dự án, ngày 22/3/2018, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 697/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y để thi hành Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND huyện V. Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện V về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y là đúng cơ sở pháp lý và trình tự, thủ tục theo quy định. Do vậy, yêu cầu của người khởi kiện đề nghị hủy Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện V là không phù hợp với quy định pháp luật.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 25/2018/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 và khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

- Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y yêu cầu hủy Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện V về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua đèo C thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa, hạng mục: Trạm dừng nghỉ phía Tây (xã Đ, huyện V) diện tích 151,5m² đất, thuộc thửa 65, tờ trích đo số 01 (tương ứng trên bản đồ địa chính xã Đ - VLAP là thửa 61, tờ bản đồ số 13).

Ngoài ra, Bản án hành chính sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y có Đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời trình bày giữ nguyên kháng cáo đối với toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm.

Theo đơn nói trên ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y trình bày: UBND huyện V, tỉnh Khánh Hòa thu hồi đất của ông T, bà Y là không đúng pháp luật, cụ thể: UBND huyện V đã căn cứ vào Điểm c, khoản 2, Điều 62 Luật đất đai năm 2013 để thu hồi đất là không đúng, từ đó Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất là trái pháp luật, theo văn bản số 12087/UBND-XĐNĐ ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa đã “*Dừng triển khai hạng mục Trạm dừng nghỉ phía Tây thuộc dự án hầm đường bộ Đèo Cả, huyện V.*” Và đến nay UBND huyện V vẫn chưa giao Quyết định thu hồi đất cho ông T, bà Y. Do vậy ông T, bà Y yêu cầu hủy Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện V v/v *Cưỡng chế thu hồi đất* đối với gia đình ông T, bà Y.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ông T, bà Y có đơn kháng cáo, tuy nhiên tại phiên tòa lần thứ hai ông T, bà Y có Đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời trình bày ý kiến đối với vụ kiện, do vậy căn cứ Khoản 4, Điều 225; Điều 239 Luật Tố tụng hành chính tiến hành xét xử đối với vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của ông T, bà Y, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm **số: 25/2018/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa .**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Xem xét đơn kháng cáo và đơn xin xét xử vắng mặt của của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y, Hội đồng xét xử xét thấy:

Thửa đất số 61 tờ bản đồ số 13 xã Đ có diện tích 219,7 m² trong đó có 185 m² đất ở và 34,7 m² đất trồng cây lâu năm thuộc quyền sử dụng đất hợp pháp của ông T bà Y. Ông T bà Y đã được UBND huyện V cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vào sổ số GCN: CH 03189 ngày 01/12/2014.

Dự án đầu tư xây dựng công trình Hầm đường bộ qua Đèo C thuộc tỉnh Khánh Hòa được Bộ giao thông – vận tải phê duyệt theo Quyết định số 47/QĐ/BGTVT ngày 06/01/2012. Trong đó tại mục 7.8 của Quyết định nói trên có hạng mục Trạm dừng nghỉ tại Km 10+250 và Km 10+650. Tại Quyết định số 2025/QĐ-BGTVT ngày 30/5/2014 của Bộ giao thông vận tải v/v Phê duyệt điều chỉnh thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng Hầm đường bộ qua Đèo Cả, tại mục 3.8 của Quyết định nói trên đã điều chỉnh Trạm dừng nghỉ và Trạm dịch vụ xăng dầu bố trí 2 trạm tại Km9+360 và Km10+180.

Để thực hiện công trình Trạm dừng nghỉ phía Tây, lý trình Km 10+180 thuộc dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả - QL I A tại địa bàn tỉnh Khánh Hòa, UBND huyện V tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện việc thông báo về dự án nêu trên, đo đạc kiểm kê đất đai, tài sản liên quan đến phạm vi giải tỏa đền bù hỗ trợ tái định cư đối với những trường hợp nằm trong diện di dời giải tỏa. Trong đó có diện tích nhà đất của ông T, bà Y Cụ thể, đã ban hành thông báo thu hồi đất số 310/TB-UBND ngày 10/8/2015, tổ chức họp dân ngày 12/8/2015, kế hoạch triển khai công tác bồi thường giải tỏa ngày 13/8/2015 niêm yết công khai Thông báo phương án dự kiến bồi thường hỗ trợ tái định cư ngày 01/4/2016 niêm yết công khai các văn bản pháp lý liên quan công tác thu hồi đất để thực hiện dự án vào ngày 26/4/2016.

Đến ngày 27/6/2016 UBND huyện V ban hành quyết định thu hồi đất số 559/QĐ-UBND đối với ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y.

Về phía UBND huyện V thì cho rằng đã giao quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 về việc thu hồi đất cho ông T bà Y vào ngày 05/7/2016 nhưng ông T bà Y không ký nhận.

Quá trình thực hiện quyết định nói trên các cơ quan chức năng của UBND huyện V đã vận động, thuyết phục nhiều lần nhưng ông T và bà Y vẫn không thực hiện chịu bàn giao mặt bằng, không nhận tiền bồi thường, không nhận đất tái định cư.

Vì vậy, đến ngày 22/3/2018 Chủ tịch UBND huyện V đã ban hành Quyết định số 697/QĐ-UBND về việc Cưỡng chế thu hồi đất của ông T bà Y.

Xem xét quá trình thực hiện dự án như đã nêu trên thì ông T bà Y đã biết rõ diện tích đất của mình bị Nhà nước thu hồi, đã được các cơ quan chức năng cũng như UBND huyện V thông báo và thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục thu hồi đất cũng như việc bồi thường hỗ trợ tái định cư theo quy định pháp luật. Nhưng do xuất phát từ động cơ không muốn Nhà nước thu hồi quyền sử dụng đất của gia đình mình, nên ông T và bà Y có thái độ bất hợp tác với các cơ quan quản lý nhà nước của UBND huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Không thực hiện đúng các quyền khiếu nại, quyền được khởi kiện theo quy định của pháp luật ngay sau khi nhận được, biết được việc nhà nước thu hồi đất. Nại ra lý do là chưa nhận được quyết định thu hồi đất, thiếu thiện chí hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước. Mặt khác, việc thực hiện dự án là công khai, kéo dài có nhiều hộ gia đình bị ảnh hưởng phải thu hồi đất, không riêng gì gia đình ông T bà Y.

Xem xét Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện V về việc Cưỡng chế thu hồi đất đối với ông T bà Y. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng Quyết định hành chính nói trên là đúng theo trình tự thủ tục, thẩm quyền đảm bảo hình thức và nội dung theo quy định của pháp luật được quy định tại Khoản 3 Điều 69; Điều 71 Luật đất đai 2013 và Điều 17, Nghị định 43/2014/ NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Theo nội dung Đơn kháng cáo và Đơn trình bày ý kiến ngày 07/8/2019 ông T và bà Y nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND huyện V v/v Thu hồi đất đối với ông Mai

Công T và bà Nguyễn Thị Y đã được giao cho gia đình ông T, bà Y không ký nhận, không bị khiếu nại hoặc khởi kiện, không bị các cơ quan có thẩm quyền thu hồi hoặc hủy bỏ nên đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 v/v *Cưỡng chế thu hồi đất* đối với gia đình ông T, bà Y là đúng pháp luật, nội dung kháng cáo của ông T, bà Y không có cơ sở để chấp nhận.

Do vậy, tại Bản án hành chính số: 25/2018/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T bà Y là có căn cứ. Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

Quyết định về án phí sơ thẩm của Bản án hành chính sơ thẩm được giữ nguyên.

Do không chấp nhận kháng cáo nên ông T bà Y phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1, Điều 241; Điều 242 Luật tổ tụng hành chính.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 25/2018/HC-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

2. Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 193 và khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 69; Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.

- Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y yêu cầu hủy Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện V về việc cưỡng chế thu hồi đất của ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y để thực hiện dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua đèo C thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa, hạng mục: Trạm dừng nghỉ phía Tây (xã Đ, huyện V) diện tích 151,5m² đất, thuộc thửa 65, tờ trích đo số 01 (trùng ứng trên bản đồ địa chính xã Đ – VLAP là thửa 61, tờ bản đồ số 13).

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Căn cứ Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Ông Mai Công T và bà Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, bà Y đã nộp đủ tại Biên lai số 0000727 ngày 23/10/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Thi